

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM

10 NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Sự ra đời của Liên đoàn Luật sư Việt Nam vào tháng 5/2009 vào thời điểm khi công cuộc cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 49/NQ-TW của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 đã đạt được những thành tựu rất đáng ghi nhận trên nhiều phương diện trong đó có xây dựng phát triển đội ngũ luật sư và nghề luật sư ở nước ta. Ít có nghề nào trong xã hội có được một hệ thống văn bản pháp lý ghi nhận từ Hiến pháp tới Luật và các văn bản dưới Luật. Từ đó đã tạo một hành lang pháp lý đồng bộ cho việc xây dựng và phát triển đội ngũ Luật sư và nghề Luật sư.

Những đóng góp của đội ngũ luật sư trong hoạt động tư pháp, trong việc cung cấp dịch vụ pháp lý cho người dân và cho các doanh nghiệp đã góp phần vào việc giữ gìn an ninh, trật tự và ổn định xã hội, từ đó đã đóng góp vào công cuộc cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và thúc đẩy sự phát triển kinh tế – xã hội.

Việc thành lập Liên đoàn Luật sư Việt Nam là mốc son đánh dấu sự trưởng thành của đội ngũ luật sư và nghề luật sư sau hơn 60 năm trưởng thành và phát triển, kể từ ngày chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 46-SL về tổ chức đoàn thể luật sư 10/10/1945. Sau 10 năm trưởng thành và phát triển Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được Luật Luật sư, Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam quy định, được đội ngũ Luật sư giao phó. Là người đại diện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của luật sư, thể hiện được nguyện vọng và tiếng nói của đội ngũ Luật sư trên các diễn đàn trong nước và quốc tế. Huy động đội ngũ luật sư đóng góp tích cực vào công tác xây dựng pháp luật, trợ giúp pháp lý, rà soát thủ tục hành chính theo đề án 30 của Thủ tướng Chính phủ,... Những kết quả đó đã tạo lập niềm tin của chính đội ngũ luật sư vào ngôi nhà chung Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Đồng thời tạo lập được sự tin cậy của Đảng, Nhà nước vào tổ chức xã hội nghề nghiệp luật sư là Liên đoàn Luật sư Việt Nam, cơ quan Trung ương của các Đoàn Luật sư toàn quốc.

Liên đoàn Luật sư Việt Nam ra đời đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và các cơ quan ban ngành ở Trung ương, Hà Nội và các địa phương. Sau 10 năm ra đời, trưởng thành và phát triển, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã khẳng định được uy tín vị thế của mình trước nhà nước xã hội và đội ngũ luật sư. 10 năm một chặng đường, tuy không dài nhưng Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã cho thấy vị trí, vai trò và khả năng tập hợp, đoàn kết

đội ngũ luật sư cùng nhau góp phần vào bảo vệ công lý, bảo vệ pháp chế, đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Từ đó, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã trở thành cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước với đội ngũ luật sư.

II. KẾT QUẢ VỀ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM SAU 10 THÀNH LẬP

1. Phát triển số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư và hoạt động hành nghề luật sư

1.1 Phát triển đội ngũ luật sư về số lượng

Sau Pháp lệnh luật sư năm 1987 cho đến năm 1989 cả nước có 186 luật sư, tính đến 30/9/2001 số lượng luật sư cả nước là 2.100 luật sư. Tại thời điểm thành lập Liên đoàn Luật sư Việt Nam (tháng 5/2009), tổng số thành viên Liên đoàn Luật sư Việt Nam là 5.300 luật sư. Số lượng luật sư phát triển trong 10 năm qua (từ năm 2009 đến nay)¹ như sau:

Năm 2009: hơn 5.500 luật sư (tính đến 30/11/2009)

Năm 2010: 5.821 luật sư

Năm 2011: 6.723 luật sư

Năm 2012: 7.476 luật sư

Năm 2013: 8.281 luật sư

Năm 2014: 9.064 luật sư

Năm 2015: 9.915 luật sư

Năm 2016: 10.914 luật sư

Năm 2017: 11.942 luật sư

Năm 2018: 12.821 luật sư.

Năm 2019: 13.410 luật sư (tính đến ngày 18.7.2019)

Số lượng luật sư tăng đều hàng năm, trung bình mỗi năm tăng hơn 700 luật sư. Như vậy, trong 10 năm qua, đội ngũ luật sư nước ta đã phát triển tương đối nhanh về số lượng. Sự phát triển về số lượng luật sư chủ yếu tập trung ở các thành phố lớn, đặc biệt là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Trong số **13.410** luật sư của cả nước thì Đoàn Luật sư TP. Hà Nội có 3801 luật sư, Đoàn Luật sư

¹ Số liệu theo Báo cáo tổng kết công tác các năm của Liên đoàn Luật sư Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh có 5420 luật sư, chiếm hơn 2/3 tổng số luật sư của cả nước. Còn lại 61 Đoàn luật sư có số lượng luật sư là **4271** luật sư, chiếm **31,23%**.

Số lượng luật sư tăng như vậy phần nào đã đáp ứng được yêu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý của xã hội. Nếu chia bình quân đầu người theo dân số của Việt Nam thì với gần 96 triệu dân mới có **13410** luật sư (tỷ lệ xấp xỉ là 01 luật sư/7.148 người dân, nhưng ở Singapore là 1/1000, ở Mỹ là 1/250, ở Nhật là 1/4.546). Điều đó cho thấy tuy số lượng luật sư phát triển tương đối nhanh trong những năm gần đây nhưng vẫn còn ít so với dân số và nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý của người dân. Đồng thời còn mất cân đối giữa các vùng miền trong cả nước.

Để phát triển số lượng luật sư đủ đáp ứng nhu cầu của xã hội theo tinh thần Nghị quyết 49/NQ-TW về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và Chiến lược phát triển luật sư đến năm 2020 đã được Thủ tướng phê duyệt, Liên đoàn đã tiến hành tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về vị trí, vai trò của luật sư trong xã hội; Thường trực Liên đã trực tiếp làm việc với Thường trực tỉnh, thành ủy để có những kiến nghị, đề xuất các cấp chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho luật sư hoạt động hành nghề tại địa phương như hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Đoàn Luật sư, hỗ trợ thêm kinh phí cho luật sư tham gia bào chữa trong các vụ án theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng... nhằm động viên những người có đủ điều kiện đang sống tại địa phương tham gia Đoàn Luật sư. Bên cạnh đó, các Đoàn Luật sư cũng đã có những biện pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho những người có đủ điều kiện và có nguyện vọng gia nhập Đoàn Luật sư.

Liên đoàn đã tổ chức các cuộc giao lưu hướng nghiệp cho sinh viên luật các trường đại học ở cả ba miền Bắc, Trung, Nam như Trường Đại học Luật Hà Nội, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, Đại học Cần Thơ, Đại học Vinh, Đại học Đà Lạt... Mục đích của buổi giao lưu là nhằm quảng bá hình ảnh của Liên đoàn Luật sư Việt Nam, nghề luật sư tới các sinh viên ngành luật và cộng đồng xã hội, tạo điều kiện cho sinh viên luật được tiếp cận, tìm hiểu về luật sư và nghề luật sư ở Việt Nam; góp phần tăng tính hấp dẫn của nghề luật sư, thu hút ngày càng đông đội ngũ cử nhân mới ra trường gia nhập đội ngũ luật sư theo quy định pháp luật.

Nhờ có kế hoạch và bước đi đúng đắn nêu trên số lượng luật sư đã tăng lên đáng kể, đặc biệt, một số Đoàn Luật sư như Quảng Bình, Trà Vinh, Hưng Yên, Gia Lai... từ năm 2009 đến nay đã tăng lên gấp đôi.

1.2. Kết quả về việc nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư

Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đã đề ra định hướng chiến lược “*Đào tạo, phát triển đội ngũ luật sư đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, đạo đức, có trình độ chuyên môn...*”. Phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và trình độ chuyên môn là những nội dung cốt lõi tạo nên chất lượng của đội ngũ luật sư. Thực hiện định hướng chiến lược của Đảng, với sự hỗ trợ của Nhà nước, sự nỗ lực phấn đấu của tổ chức luật sư và các luật sư, trong những năm qua chất lượng đội ngũ luật sư đã từng bước được nâng cao. Đa số các luật sư có phẩm chất chính trị tốt, trung thành với sự nghiệp của Đảng, của dân tộc, có ý thức phấn đấu đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của đất nước, giữ vững và phát huy những quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp luật sư. Tuy vậy, cá biệt vẫn còn có một số luật sư có nhận thức và bản lĩnh chính trị không vững vàng, có những hành vi lệch chuẩn, dẫn đến có những hành vi vi phạm pháp luật và đạo đức nghề nghiệp là những điều rất đáng tiếc làm ảnh hưởng và tổn thương tới đội ngũ luật sư và nghề luật sư.

Theo báo cáo của các Đoàn Luật sư về kết quả cung cấp dịch vụ pháp lý thì kèm theo về số lượng vụ việc trên các lĩnh vực cung cấp dịch vụ pháp lý của Luật sư thì năm sau đều tăng hơn năm trước trong tranh tụng các vụ án hình sự, dân sự, kinh tế, lao động, hành chính kể cả trong tư vấn pháp lý, điều đó cho thấy khi người dân và doanh nghiệp có tin cậy vào chất lượng dịch vụ pháp lý thì mới sử dụng dịch vụ pháp lý của luật sư và dịch vụ pháp lý đã tăng lên đáng kể hàng năm.

Tuy vậy, Liên đoàn Luật sư Việt Nam cũng nhận thấy do chất lượng không đồng đều của đội ngũ luật sư, nên cần phải tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, giám sát hoạt động hành nghề luật sư để từng bước nâng cao chất lượng đồng đều cho đội ngũ luật sư và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ pháp lý của luật sư để củng cố và xây dựng niềm tin vững chắc cho khách hàng và cộng đồng xã hội.

1.3 Kết quả hành nghề luật sư

Theo báo cáo chưa đầy đủ của các Đoàn Luật sư, trong 10 năm qua (từ năm 2009 đến nay), đội ngũ luật sư Việt Nam đã tham gia vào các lĩnh vực hành nghề như sau:

- Tham gia vào 133.317 vụ án hình sự trong đó có 68.638 vụ án hình sự chỉ định và 64.679 vụ án hình sự được khách hàng mời.
- Tham gia vào 114.128 vụ việc dân sự, 51.589 vụ việc trong lĩnh vực kinh tế kinh doanh thương mại, 8.801 vụ án hành chính, 2.552 vụ án lao động.
- Tham gia tư vấn pháp luật: 622.626 vụ việc.

- Tham gia đại diện ngoài tổ tụng: 20.707 vụ việc.
- Tham gia vào các dịch vụ pháp lý khác: 107.867 vụ việc.
- Tham gia trợ giúp pháp lý miễn phí: 169.072 vụ việc...

Số lượng dịch vụ pháp lý của luật sư nhìn chung, năm sau tăng hơn năm trước.

- Số vụ án mà luật sư tham gia theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng như sau: năm 2010: 7.119 vụ án; năm 2011: 7.767 vụ án; năm 2012: 8.428 vụ án; năm 2013: 8.698 vụ án; năm 2015: 6.650 vụ án; năm 2017: 5905 vụ án; năm 2018: 7395 vụ án.

- Số vụ việc luật sư tham gia tư vấn: năm 2010: 36.994 vụ việc; năm 2011: 39.410 vụ việc; năm 2012: 47.204 vụ việc; năm 2013: 123.521 vụ việc; năm 2016: 146.805 vụ việc; năm 2017: 96.100 vụ việc; năm 2018: 79.499 vụ việc.

- Số vụ án dân sự luật sư tham gia: năm 2016: 11.657 vụ việc; năm 2017: 14.063 vụ việc; năm 2018: 12.585 vụ việc.

- Trợ giúp pháp lý: năm 2014: 6556 vụ việc; năm 2015: 7.250 vụ việc; năm 2016: 85.022 vụ việc; năm 2017: 18.022 vụ việc; năm 2018: 20.653 vụ việc.

Cùng với việc tăng về số lượng, chất lượng dịch vụ pháp lý của luật sư cũng được nâng cao đáng kể. Về tham gia tố tụng, các luật sư đã tham gia bào chữa, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng trong tất cả các lĩnh vực hình sự, dân sự, kinh tế, hành chính, lao động. Ngoài những vụ án hình sự mà luật sư tham gia bào chữa tăng hàng năm, thì đặc biệt số vụ án kinh tế, hành chính có chiều hướng tăng nhanh. Nhiều luật sư đã chuẩn bị kỹ lưỡng những luận cứ bào chữa, chủ động tranh luận với kiểm sát viên tại phiên tòa nhằm tìm ra sự thật khách quan, áp dụng đúng đắn pháp luật để một mặt bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho đương sự, mặt khác còn giúp cho các cơ quan nhà nước khi giải quyết vụ việc tránh và hạn chế được những oan, sai, đem lại sự công bằng người dân và xã hội. Từ đó góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ pháp chế XHCN.

Trong những năm qua, đội ngũ luật sư đã đảm nhận 100% việc bào chữa trong các vụ án do cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu. Trong đó, một số Đoàn ít luật sư như Đoàn Luật sư tỉnh Kon Tum, Lai Châu, Hà Giang, mặc dù chỉ có từ 09 đến 11 luật sư nhưng các luật sư đã thực hiện tốt công tác này. Chất lượng bào chữa của các luật sư trong các vụ án nêu trên cũng ngày càng được nâng cao. Mặc dù mức thù lao do Nhà nước thanh toán còn rất thấp nhưng đại đa số các luật sư đều thực hiện công việc bào chữa với tinh thần trách nhiệm cao.

Chất lượng dịch vụ tư vấn của luật sư ngày càng được nâng cao. Ngoài việc chú trọng cải tiến chất lượng tư vấn trong các lĩnh vực truyền thống như dân sự, hành chính, lao động, hôn nhân và gia đình, nhiều luật sư, tổ chức hành nghề luật sư đã lựa chọn tư vấn chuyên sâu về các lĩnh vực kinh tế. Tuy còn chiếm tỷ lệ chưa cao, song dịch vụ tư vấn của luật sư trong các lĩnh vực kinh tế đã và đang khởi sắc. Nhiều luật sư và một số tổ chức hành nghề luật sư đã có đủ trình độ thực hiện những hợp đồng tư vấn pháp lý trong các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư, thương mại, kể cả có yếu tố nước ngoài có giá trị kinh tế lớn.

Đại diện ngoài tổ tụng là lĩnh vực hoạt động mới mẻ đối với nhiều luật sư. Tuy nhiên, trong những năm qua, các luật sư đã thực hiện có chất lượng nhiều hợp đồng đại diện ngoài tổ tụng với khách hàng, kể cả trong lĩnh vực khiếu kiện nhằm giúp cá nhân, tổ chức bảo vệ những quyền, lợi ích hợp pháp của họ...

Ngoài ra, các tổ chức hành nghề luật sư (với gần 4000 tổ chức) đã đóng góp tiền thuế hàng năm cho Nhà nước nhiều tỷ đồng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đây là việc rất đáng được hoan nghênh và đề nghị Nhà nước ghi nhận. Có một số tổ chức hành nghề luật sư uy tín có thương hiệu đã đóng thuế cho Nhà nước từ 30 đến 40 tỷ đồng/năm. Nếu cộng 4000 tổ chức hành nghề luật sư cả nước thì con số này không hề nhỏ.

2. Kết quả về nâng cao vị thế và địa vị pháp lý của nghề luật sư và của Liên đoàn Luật sư Việt Nam

2.1 Những đóng góp của đội ngũ luật sư trong việc cung cấp dịch vụ pháp lý cho khách hàng

Trong mấy năm trở lại đây, nhiều vụ đại án về tham nhũng, về phạm tội an ninh quốc gia, ma túy, buôn lậu... đã được Tòa án xét xử đều có sự tham gia của luật sư với vai trò người bào chữa cho bị can, bị cáo. Qua đó, cộng đồng xã hội đã đánh giá cao về công tác xét xử của Tòa án trong việc xem xét khách quan, thận trọng những chứng cứ đưa ra từ phía luật sư, tôn trọng quyền tự bào chữa, nhờ luật sư bào chữa của các bị cáo, từ đó đã làm cho niềm tin của người dân vào tòa án, vào công lý được khẳng định vững chắc, bị can, bị cáo tâm phục khẩu phục vào quyết định của tòa án.

Từ những năm đầu đổi mới đến nay, đội ngũ luật sư tư vấn đầu tư và thương mại quốc tế ngày càng lớn mạnh về quy mô và khả năng cung cấp dịch vụ pháp lý cho các doanh nghiệp trong nước và các nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Qua các hoạt động tư vấn pháp luật cho các doanh nghiệp trong nước và quốc tế đã góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội.

Những kết quả hoạt động hành nghề luật sư đã nói lên sự tín nhiệm của xã hội đối với hoạt động luật sư và nghề luật sư, với chất lượng cung cấp dịch vụ

pháp lý của luật sư với xã hội được đảm bảo, đồng thời cũng thể hiện trách nhiệm của luật sư trong việc góp phần vào việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, bảo vệ công lý, đóng góp vào công cuộc cải cách tư pháp, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế.

2.2. Về thể chế luật sư và nghề luật sư

Thể chế luật sư ngày càng hoàn thiện từ Hiến pháp đến Luật Luật sư, Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản pháp lý có liên quan đã tạo lập hành lang pháp lý cho nghề luật sư phát triển. Thông qua những hoạt động đóng góp của đội ngũ luật sư vào các sự kiện pháp lý của đất nước, Đảng, Nhà nước và cộng đồng xã hội thấy được vai trò của đội ngũ luật sư trong công tác xây dựng, tuyên truyền pháp luật trong các hoạt động tư pháp và trợ giúp pháp lý. Điểm nhấn trong công tác xây dựng pháp luật, với nhiều đạo luật quan trọng như Bộ luật Hình sự, Luật trợ giúp pháp lý, Luật Giám định, Luật Quy hoạch... có sự đóng góp của đội ngũ luật sư.

2.3. Về công tác truyền thông của Liên đoàn Luật sư Việt Nam

Công tác truyền thông đã được Liên đoàn Luật sư Việt Nam quan tâm ngay từ những ngày đầu thành lập. Cổng thông tin điện tử của Liên đoàn đã tích cực đưa tin, cập nhật các thông tin về hoạt động của Liên đoàn cũng như thông tin liên quan đến hoạt động hành nghề luật sư và hoạt động của các Đoàn Luật sư để truyền thông rộng rãi đến giới luật sư cả nước. Liên đoàn đã ban hành Chiến lược truyền thông nhằm mục đích nâng cao sự nhận thức của nhà nước và xã hội về các nghĩa vụ cao quý của nghề luật sư trong việc bảo vệ các quyền và nghĩa vụ hợp pháp của công dân, góp phần vào bảo vệ công lý, bảo vệ pháp chế và đóng góp vào quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

Tạp chí luật sư Việt Nam được thành lập là sự kiện quan trọng có ý nghĩa lớn đối với giới luật sư. Đây là cơ quan báo chí đầu tiên và duy nhất hiện nay của Liên đoàn luật sư Việt Nam. Tạp chí có chức năng tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giới thiệu các ý kiến phản biện mang tính xây dựng đối với việc sửa đổi, hoàn thiện pháp luật, cải cách tư pháp. Các ấn phẩm cũng là diễn đàn của giới luật sư cả nước trao đổi nghiệp vụ, kinh nghiệm quản lý, thông tin hoạt động hành nghề của luật sư; đăng tải các bài lý luận khoa học, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Tạp chí luật sư đã phát hành 64 số và được đông đảo luật sư trong cả nước cũng như các cơ quan, ban, ngành ở Trung ương đánh giá cao về nội dung, chất lượng.

2.4. Công tác trợ giúp pháp lý của Liên đoàn Luật sư Việt Nam trong 10 năm vừa qua

Cùng với việc thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý thì luật sư còn thực hiện quy định về nghĩa vụ trợ giúp pháp lý của luật sư theo quy định của Luật Luật sư và văn bản Hướng dẫn của Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Theo đó, các Đoàn Luật sư đều tích cực tham gia vào công tác tư vấn và trợ giúp pháp lý tại địa phương. Theo thông kê chưa đầy đủ từ các Đoàn Luật sư thì trong 10 năm vừa qua, số lượng vụ việc mà đội ngũ luật sư đã tham gia trợ giúp miễn phí là 148.419 vụ việc.

Nhân dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Luật sư Việt Nam hàng năm 10/10, Liên đoàn đã phát động ngày trợ giúp pháp lý cho nhân dân. Tại mỗi Đoàn đã tổ chức hàng trăm điểm trợ giúp pháp lý miễn phí và đã nhận được sự hưởng ứng của nhiều tổ chức hành nghề luật sư và đông đảo đội ngũ luật sư tham gia. Qua đó đã nâng cao ý thức trách nhiệm của luật sư đối với cộng đồng xã hội trong hoạt động nghề nghiệp của mình. Thông qua hoạt động có ý nghĩa này, vai trò, vị thế của luật sư được xã hội ghi nhận và đánh giá cao.

2.5. Hoạt động hợp tác quốc tế trong 10 năm vừa qua

Việc xây dựng mối quan hệ giao lưu, hợp tác quốc tế giữa Liên đoàn Luật sư Việt Nam và các tổ chức luật sư quốc tế, tổ chức luật sư các nước đã được Hội đồng luật sư toàn quốc xác định cần phải thực hiện song song cùng với các nhiệm vụ quan trọng khác của Liên đoàn. Chủ trương của Liên đoàn là hợp tác quốc tế nhưng phải phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Liên đoàn Luật sư Việt Nam, bảo đảm đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Trong 10 năm qua, Liên đoàn đã triển khai nhiều hoạt động hợp tác quốc tế có hiệu quả. Liên đoàn đã thiết lập quan hệ với nhiều tổ chức luật sư của các nước như Canada, Hoa Kỳ, Đan Mạch, Thụy Điển, CHLB Đức, Trung Quốc, Nhật Bản, Lào, Campuchia... Sau khi trở thành thành viên chính thức của Hiệp hội luật Châu Á Thái Bình Dương (LawAsia), Hiệp hội luật sư quốc tế (IBA), Liên đoàn đã tham gia nhiều hoạt động trong khuôn khổ chương trình của các Hiệp hội đó.

Ngoài ra, Liên đoàn đã triển khai có hiệu quả nhiều chương trình hợp tác và Dự án lớn. Điển hình là Chương trình đối tác tư pháp ký giữa Chính phủ Việt Nam và Đan Mạch, Thụy Điển, EU (Dự án JPP); Dự án “Hài hòa hóa pháp luật hiện hành và thống nhất áp dụng pháp luật hướng tới năm 2020” (Dự án JICA); Chương trình hợp tác 3 năm thực hiện Tuyên bố chung về hợp tác trong lĩnh vực pháp luật và tư pháp giữa Chính phủ Việt Nam và Cộng hòa Liên bang Đức (giai đoạn 2015-2017) (Chương trình Hợp tác 3 năm)...

Hiện nay, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đang giữ mối quan hệ với Hiệp hội luật sư Nhật Bản, tiếp tục triển khai thực hiện các hoạt động trong khuôn khổ Dự án JICA và Chương trình hợp tác 03 năm với CHLB Đức. Gần đây, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã ký Biên bản hợp tác với Hội đồng luật sư Quốc gia Pháp, đã ký Thỏa thuận hợp tác với Hiệp hội luật sư Hoa Kỳ và ký hợp tác với Đoàn luật sư Tokyo. Đồng thời, Liên đoàn đã tích cực thực hiện các hoạt động hợp tác song phương và đa phương, duy trì quan hệ hợp tác với tổ chức luật sư các nước như Nhật Bản, CHLB Đức, Pháp...và tham gia hoạt động của Hiệp hội luật sư quốc tế IBA và Hiệp hội luật sư Châu Á Thái Bình Dương (LawAsia) với tư cách là thành viên. Từ đó đã đóng góp vào hoạt động đối ngoại nhân dân theo đường lối chính sách của Đảng, nhà nước đồng thời qua đó nâng cao vị thế của Liên đoàn Luật sư Việt Nam trong nước và quốc tế.

Liên đoàn Luật sư Việt Nam sẽ tiếp tục củng cố, mở rộng hợp tác với các hiệp hội luật sư nước ngoài để tạo cơ hội cho đội ngũ luật sư giao lưu, học tập và tăng cường việc đào tạo, bồi dưỡng luật sư hội nhập quốc tế của Việt Nam đáp ứng yêu cầu của sự phát triển đất nước.

3. Thực hiện các nhiệm vụ chính trị pháp lý của Liên đoàn Luật sư Việt Nam

3.1. Công tác xây dựng pháp luật

Hầu hết các dự thảo luật của Chính phủ, của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trước khi trình Quốc hội hay nhiều văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tư pháp chủ trì khi lấy ý kiến góp ý từ Liên đoàn thì Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã tích cực đóng góp ý kiến, từ đó đã thể hiện được ý chí nguyện vọng của đội ngũ luật sư trong công tác xây dựng pháp luật.

Trong 10 năm, Liên đoàn đã đóng góp ý kiến đối với **131** văn bản pháp luật theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền. Các Đoàn Luật sư ở các tỉnh, thành phố cũng triển khai nhiều hoạt động trong công tác tham gia xây dựng các đạo luật và các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương và tham gia vào việc tuyên truyền phổ biến pháp luật đến với người dân và cộng đồng xã hội về những văn bản pháp luật mới.

Liên đoàn luật sư Việt Nam đã 03 lần ra tuyên bố phản đối phía Trung Quốc xâm phạm quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam đối với vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam ở biển Đông. Tuyên bố của Liên đoàn nhận được sự đồng tình và hưởng ứng của dư luận trong và ngoài nước.

3.2. Công tác rà soát thủ tục hành chính từ năm 2011 đến nay

Từ năm 2011 đến nay, hàng năm, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đều cử từ 30 đến 40 luật sư tham gia rà soát các thủ tục hành chính theo yêu cầu của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính ở nhiều lĩnh vực khác nhau như: các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám, chữa bệnh cho người dân; lĩnh vực lý lịch tư pháp; lĩnh vực công chứng, chứng thực; TTHC đối với quy định về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; TTHC về khai sinh, đăng ký hộ khẩu thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi... Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp ghi nhận và tặng Bằng khen.

3.3. Công tác trợ giúp pháp lý tại trụ sở tiếp dân Trung ương

Từ năm 2015 đến nay, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã cử hơn 800 luật sư tham gia vào trợ giúp pháp lý tại trụ sở tiếp dân Trung ương tại TP. Hà Nội và 100 luật sư tham gia và trợ giúp pháp lý tại trụ sở tiếp dân Trung ương tại TP. Hồ Chí Minh theo yêu cầu của Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Thanh tra Chính phủ. Công tác này đã góp phần vào việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của Nhà nước, đồng thời cũng giúp cho người dân được hưởng trợ giúp pháp lý miễn phí từ đội ngũ luật sư. Hiện nay, công tác này vẫn đang được duy trì. Hàng ngày, ở Trụ sở tiếp dân Trung ương tại TP. Hà Nội đều có luật sư trực để trợ giúp pháp lý cho dân một cách khách quan trên cơ sở pháp luật. Từ đó, vừa giúp được cho người dân, vừa giúp được cho các cơ quan nhà nước, góp phần làm giảm bớt người đi khiếu nại, tố cáo không phù hợp pháp luật.

3.4. Công tác thành viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam cùng các Đoàn Luật sư trong cả nước đã tích cực tham gia các hoạt động do Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố phát động, trong đó có các phong trào, các cuộc vận động như “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, xây dựng nhà tình nghĩa, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Chung tay cải cách thủ tục hành chính”... Trong đợt phát động ủng hộ đồng bào Nhật Bản bị thảm họa động đất và sóng thần của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam cùng các thành viên đã vận động, đóng góp tiền và gửi lời thăm hỏi được các bạn Nhật Bản gửi lời cảm ơn. Ban Chủ nhiệm các Đoàn Luật sư rất quan tâm và đã triển khai nhiều hoạt động xã hội có hiệu quả. Các Đoàn Luật sư TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Bình Phước, Hà Tĩnh, tỉnh Đắk Lắk, Lâm Đồng, Quảng Ngãi... đã tổ chức những chuyến đi tặng quà cho đồng bào nghèo các dân tộc nhân dịp Tết hoặc nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận, Vĩnh Long, thành phố Hồ Chí Minh, Bình Phước, Kiên Giang,

Bình Thuận, Lâm Đồng... hàng quý và các ngày lễ lớn đã tổ chức đến thăm, tặng quà và phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng. Một số hoạt động thể thao bên cạnh việc động viên phong trào rèn luyện sức khỏe, còn tham gia hỗ trợ hàng trăm triệu đồng cho các sinh viên nghèo, là người thuộc dân tộc thiểu số tại Trường Đại học Luật Hà Nội và Khoa Luật Đại học Kinh tế TP HCM... Những hoạt động này đã góp phần tích cực thực hiện mục tiêu tập hợp đoàn kết đội ngũ luật sư, tạo không khí phấn khởi, lành mạnh và nâng cao trách nhiệm của các luật sư thành viên đối với cộng đồng.

4. Công tác tổ chức bộ máy nhân sự Liên đoàn Luật sư Việt Nam

4.1. Công tác tổ chức bộ máy nhân sự nhiệm kỳ I

Đại hội Đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ I đã bầu ra được 93 ủy viên Hội đồng Luật sư toàn quốc, 21 ủy viên Ban Thường vụ. Thường trực Liên đoàn gồm 01 Chủ tịch và 04 Phó Chủ tịch; có 05 Ủy ban chuyên môn và 4 đơn vị trực thuộc Liên đoàn. Sang nhiệm kỳ II của Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Đại hội Đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ II đã bầu ra 95 ủy viên Hội đồng Luật sư toàn quốc, 21 ủy viên Ban Thường vụ Liên đoàn. Thường trực Liên đoàn gồm 01 Chủ tịch và 04 Phó Chủ tịch; có 07 Ủy ban và 06 đơn vị trực thuộc Liên đoàn.

4.2. Công tác tổ chức bộ máy nhân sự nhiệm kỳ II

Bộ máy tổ chức của Liên đoàn Khoá II đã được mở rộng, tăng cường để thực hiện các chức năng nhiệm vụ do Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam quy định và đáp ứng các yêu cầu đặt ra cho Liên đoàn Luật sư Việt Nam trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị pháp lý trong tình hình mới. Riêng về tổ chức nhân sự của Liên đoàn đầu nhiệm kỳ II có gặp một số khó khăn hơn nhiệm kỳ I, tuy vậy, chính thông qua những khó khăn về công tác tổ chức nhân sự thì Thường trực Liên đoàn, Ban Thường vụ Liên đoàn, Hội đồng Luật sư toàn quốc đã đoàn kết nỗ lực cố gắng phấn đấu để hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra. Vì thế các chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Liên đoàn vẫn được triển khai nghiêm túc, không bị đứt đoạn, và đảm bảo liên thông, nhiều kết quả hoạt động của Liên đoàn Luật sư Việt Nam ở các lĩnh vực rất đáng được ghi nhận.

5. Công tác phối hợp hoạt động giữa Liên đoàn Luật sư Việt Nam và các Đoàn Luật sư

5.1. Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến luật sư; khen thưởng, kỷ luật

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng luật sư cũng là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Liên đoàn đã phối hợp tốt với các Đoàn Luật sư để triển khai công

tác này. Để thực hiện tốt công tác này, Liên đoàn Luật sư Việt Nam và các Đoàn Luật sư đã chú trọng tăng cường kiểm tra, giám sát các luật sư trong việc tuân thủ Quy tắc Đạo đức và Ứng xử nghề nghiệp luật sư, kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với những luật sư, tổ chức hành nghề gương mẫu trong việc tuân thủ pháp luật, chuẩn mực đạo đức đồng thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những luật sư vi phạm Quy tắc Đạo đức và Ứng xử nghề nghiệp luật sư.

Liên đoàn đã xây dựng cơ chế giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của luật sư và khách hàng. Ngoài Bộ Quy tắc Đạo đức và Ứng xử nghề nghiệp luật sư, Liên đoàn còn ban hành Quy chế giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định xử lý kỷ luật áp dụng chung cho các Đoàn Luật sư; Quy chế giám sát tổ chức và hoạt động của luật sư. Đó là những văn bản quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý luật sư nói chung và công tác giám sát, khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng.

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến luật sư là công việc rất phức tạp, nhạy cảm, đòi hỏi thực hiện với thái độ kiên quyết, vô tư, thấu tình, đạt lý và với tinh thần trách nhiệm cao. Để thực hiện tốt công tác này, bên cạnh việc xây dựng cơ chế giải quyết khiếu nại, tố cáo, Liên đoàn đã tập trung củng cố nhân sự Ủy ban Khen thưởng, kỷ luật; lựa chọn những người có năng lực, tâm huyết và thực sự công tâm để đảm nhận nhiệm vụ của Ủy ban. Do đó, hoạt động của Ủy ban Khen thưởng, kỷ luật đã phát huy vai trò của mình. Ủy ban đã tích cực tham mưu, giúp Thường trực và Ban Thường vụ Liên đoàn giải quyết một khối lượng công việc lớn.

Trong 10 năm qua, Liên đoàn nhận được **1342²** đơn thư có nội dung khiếu nại, tố cáo liên quan đến luật sư, người tập sự hành nghề luật sư. Phần lớn các đơn thư có nội dung khiếu nại, tố cáo luật sư vi phạm đạo đức, ứng xử nghề nghiệp, tranh chấp về thù lao giữa luật sư với khách hàng. Liên đoàn đã phối hợp chặt chẽ với Đoàn Luật sư có liên quan để giải quyết các đơn, thư này. Từ tháng 5/2009 đến nay, các Đoàn Luật sư đã xử lý kỷ luật xóa tên 446 luật sư (trong đó có 376 trường hợp do không nộp phí thành viên tại Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh, 70 trường hợp còn lại là xử lý kỷ luật do vi phạm đạo đức nghề nghiệp luật sư); xử lý kỷ luật bằng các hình thức khác (tạm đình chỉ tư cách thành viên, cảnh cáo, khiển trách) là 94 trường hợp. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo cũng như số liệu thống kê cho thấy việc xử lý kỷ luật luật sư vi phạm đạo đức nghề nghiệp được thực hiện rất nghiêm túc.

Công tác khen thưởng đã được Liên đoàn triển khai ngay từ những năm đầu thành lập. Kết hợp với việc phát động và tổng kết các phong trào thi đua,

² Số liệu tính từ 5/2009 đến ngày 23/7/2019

Liên đoàn đã thực hiện khen thưởng thường niên và khen thưởng đột xuất cho nhiều tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác xây dựng và phát triển tổ chức, hoạt động luật sư. Trong 10 năm qua, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã tặng Bằng khen cho hàng nghìn các đơn vị, cá nhân có thành tích; tặng Kỷ niệm chương cho 876 cá nhân và luật sư có nhiều đóng góp cho sự phát triển luật sư Việt Nam hoặc đã có thời gian hoạt động hành nghề luật sư từ 15 năm trở lên và không có sai phạm ... Để góp phần động viên kịp thời và tạo không khí thi đua lành mạnh trong giới luật sư, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đang xây dựng Đề án tôn vinh các danh hiệu luật sư hàng năm. Việc biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có công lao, có thành tích có tác dụng quan trọng trong việc động viên kịp thời các luật sư, Đoàn Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư đóng góp tích cực trong hoạt động hành nghề, trong xây dựng và phát triển tổ chức luật sư, nghề luật sư.

5.2. Kết quả về công tác bảo vệ quyền hành nghề hợp pháp và các quyền lợi hợp pháp khác của luật sư

Công tác bảo vệ quyền lợi luật sư được Liên đoàn Luật sư Việt Nam đặc biệt coi trọng ngay từ ngày đầu thành lập, vì chỉ có thể làm tốt công tác bảo vệ quyền lợi luật sư mới có thể tạo lập được sự tin cậy của chính đội ngũ luật sư vào ngôi nhà chung Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Hoạt động đầu tiên mà Liên đoàn đặc biệt coi trọng và chủ động tích cực thực hiện là đề xuất, tham gia và đóng góp ý kiến vào việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật và các cơ chế, chính sách về tổ chức và hoạt động của luật sư, kiến tạo môi trường pháp lý và xây dựng cơ chế thuận lợi để thực hiện và bảo vệ quyền hành nghề, quyền và lợi ích hợp pháp của luật sư, các Đoàn Luật sư; phối hợp chặt chẽ với cơ quan tiến hành tố tụng trong việc đảm bảo cho luật sư thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của luật sư trong tố tụng.

Từ tháng 5/2009 đến nay, Liên đoàn Luật sư nhận được 251³ trường hợp đề nghị bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho luật sư. Liên đoàn đã triển khai nhanh chóng, kịp thời phối hợp với Đoàn Luật sư để can thiệp bảo vệ quyền hành nghề hợp pháp của luật sư.

Tuy vậy, vẫn còn hiện tượng cản trở quyền hành nghề hợp pháp của luật sư trong một số vụ án hình sự ở một số cá nhân và cơ quan tiến hành tố tụng, đặc biệt là ở cơ quan điều tra (như bị từ chối hoặc chậm trễ cấp giấy chứng nhận người bào chữa, hạn chế thời gian luật sư gặp bị can hoặc không cho luật sư gặp bị can,...). Liên đoàn đã có văn bản gửi các cơ quan hữu quan, đề nghị các cơ quan tôn trọng và đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của luật sư.

³ Số liệu tính đến ngày 30/6/2019.

Liên đoàn đã ký Quy chế phối hợp công tác số 01 ngày 07/6/2011 với Viện KSNDTC; phối hợp với Bộ Công an xây dựng Thông tư 70/2011/TT-BCA ngày 10/10/2011 về hướng dẫn thi hành các quy định của Bộ luật Tổ tụng hình sự về bảo đảm quyền bào chữa trong giai đoạn điều tra. Theo đề xuất của Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Ban soạn thảo Bộ luật Tổ tụng hình sự sửa đổi đã đồng ý bổ sung một chương riêng về "*bào chữa và đại diện*" (Chương VII) và giao cho Liên đoàn dự thảo Chương VII. Liên đoàn đã dự thảo đồng thời tổ chức nhiều cuộc hội thảo, tọa đàm để đóng góp ý kiến cho dự thảo này. Dự thảo được Ban soạn thảo và giới chuyên môn đánh giá cao về chất lượng. Trên cơ sở đề nghị của Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Chủ tịch nước Trương Tấn Sang đã chủ trì cuộc họp vào ngày 05/8/2013 với Lãnh đạo Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp, Bộ Công An, Viện KSNDTC, TANDTC, Bộ Tư pháp để giải quyết các vướng mắc trong quá trình hành nghề của luật sư; Chủ tịch nước đã kết luận và đưa ra các ý kiến chỉ đạo nhằm kiến tạo môi trường pháp lý và an toàn cho việc hành nghề của luật sư. Đặc biệt, Liên đoàn đã đề nghị Bộ Công an điều chỉnh, sửa đổi Điều 38 Thông tư số 28/2014/TT-BCA ngày 7/7/2014 để tạo sự bình đẳng, bảo đảm quyền bào chữa trong giai đoạn điều tra.

Hiện nay, Liên đoàn đang xây dựng Quy định về trình tự, thủ tục giải quyết đơn thư yêu cầu bảo vệ quyền lợi luật sư nhằm mục tiêu bảo vệ nhanh chóng, hiệu quả quyền, lợi ích hợp pháp của luật sư trong hành nghề; đồng thời Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã tổng hợp các ý kiến của các Đoàn Luật sư về tổng kết thực trạng thi hành Thông tư số 70/2011/TT-BCA ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Công an và có những đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung xây dựng dự thảo Thông tư mới hướng dẫn các quy định của BLTTHS 2015 về bảo đảm quyền bào chữa trong giai đoạn điều tra. Ngày 21/8/2017, Liên đoàn đã có Công văn số 304/LĐLSVN gửi Bộ Công an về nội dung này.

Trong 10 năm qua, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, các Đoàn Luật sư đã tập trung và nỗ lực trong công tác bảo vệ và hỗ trợ quyền hành nghề hợp pháp của luật sư, đã đạt được những kết quả đáng kể, bước đầu tạo được sự tin tưởng của đội ngũ luật sư, tạo được mối quan hệ tốt đối với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc tôn trọng và bảo vệ quyền hành nghề hợp pháp của luật sư. Tuy nhiên những kết quả nêu trên còn hạn chế, chưa đáp ứng được đầy đủ nguyện vọng chính đáng của các luật sư; hiện tượng vi phạm quyền hành nghề hợp pháp của luật sư vẫn còn là vấn đề bức xúc trong giới luật sư.

5.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Hiện nay có một thực tế đang tồn tại là chất lượng đội ngũ luật sư bị hạn chế một phần do chất lượng đầu vào không đồng đều, một phần do chất lượng đào tạo, đặc biệt là đào tạo trong tập sự hành nghề luật sư và bồi dưỡng trong

quá trình hành nghề. Vì vậy, công tác đào tạo, bồi dưỡng luật sư được Liên đoàn xác định là công tác trọng tâm, cần phải triển khai một cách toàn diện, có kế hoạch, có trọng điểm để hỗ trợ tích cực cho các đối tượng luật sư khác nhau như luật sư mới vào nghề từ những nguồn khác nhau, luật sư ở vùng sâu, vùng xa, luật sư hoạt động trong các lĩnh vực chuyên sâu như sở hữu trí tuệ, các tranh chấp kinh tế, thương mại quốc tế... Chất lượng công tác bồi dưỡng luật sư đã được chú trọng từ nội dung bài giảng, giảng viên đến tài liệu học tập, tham khảo.

Trong 10 năm qua, Liên đoàn đã tổ chức được trên **400**⁴ lớp bồi dưỡng luật sư mỗi lớp có khoảng 100 luật sư tham dự, trong đó tập trung bồi dưỡng về Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư; về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng hành nghề luật sư. Nhờ có công tác bồi dưỡng luật sư về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư, đã không những gắn kết được đội ngũ luật sư trong những hoạt động chung, từ đó chất lượng đội ngũ luật sư đã được nâng cao rõ rệt trong những năm vừa qua. Bên cạnh mở lớp, Liên đoàn cũng phối hợp với Ban Chủ nhiệm các Đoàn Luật sư tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng cho luật sư.

Theo quy định của Luật Luật sư thì Liên đoàn Luật sư Việt Nam có trách nhiệm trong đào tạo nghề luật sư, thành lập cơ sở đào tạo nghề luật sư. Từ đầu năm 2016, Liên đoàn đã hoàn thành và trình Bộ Tư pháp Đề án thành lập Trường Đào tạo Luật sư Việt Nam nhưng cho đến nay vẫn chưa được phê duyệt. Vấn đề này ảnh hưởng đã phần nào ảnh hưởng tới công tác đào tạo, bồi dưỡng luật sư, chất lượng đào tạo đội ngũ luật sư; ảnh hưởng tới tâm tư nguyện vọng của đội ngũ luật sư.

Các Đoàn Luật sư đã phối hợp chặt chẽ với Liên đoàn Luật sư Việt Nam hoặc chủ động tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng luật sư; tổ chức tổng kết, trao đổi kinh nghiệm hành nghề luật sư... cho các luật sư thành viên của mình. Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh thành lập Ban nghiên cứu học tập, Đoàn Luật sư TP. Hà Nội thành lập Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ luật sư và liên tục tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, hội thảo khoa học để các luật sư có cơ hội học hỏi cũng như chia sẻ kinh nghiệm với các đồng nghiệp.

Từ khi thành lập đến nay, Liên đoàn đã tổ chức được **11** kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư với số lượng người tập sự tham dự là 8.277 thí sinh. Trong đó, số thí sinh đạt yêu cầu kiểm tra là 4.987 chiếm 69.2% tổng số tham dự kiểm tra, số thí sinh không đạt yêu cầu là 2.222 chiếm 30.8 % tổng số thí sinh tham dự kiểm tra. Các kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư được

⁴ Số liệu tính từ 5/2009 đến ngày 23/7/2018

thực hiện một cách nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

Việc phát hành cuốn Thông tin pháp luật nội bộ, cuốn Tuyển tập các bài bào chữa điển hình, cuốn Sổ tay luật sư của Liên đoàn đã tạo điều kiện cho luật sư đặc biệt là luật sư ở vùng sâu, vùng xa, luật sư mới vào nghề có cơ hội nhật các văn bản pháp luật mới, tạo điều kiện cho luật sư có cơ hội tham khảo, nâng cao chất lượng tranh tụng tại tòa, phục vụ tốt cho hoạt động nghề nghiệp của luật sư. Ngoài các hình thức bồi dưỡng nêu trên, Liên đoàn còn cử nhiều đoàn công tác sang các nước như Mỹ, Canada, Nhật, CHLB Đức, Trung Quốc... để tham quan, học hỏi nâng cao trình độ của luật sư.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho luật sư trong 10 năm qua đã đạt được những kết quả đáng kể, tạo không khí học tập sôi nổi, hào hứng trong toàn Liên đoàn cũng như ở nhiều Đoàn Luật sư, góp phần cải thiện và nâng cao một bước chất lượng chuyên môn của đội ngũ luật sư.

5.4. Các công tác khác

Liên đoàn Luật sư Việt Nam và các Đoàn Luật sư đã phối hợp chặt chẽ để xây dựng mối quan hệ công tác với các cơ quan, ban ngành ở địa phương. Các Đoàn Luật sư đã ký quy chế phối hợp công tác với các cơ quan như Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia tỉnh...

Các Đoàn Luật sư cũng luôn quan tâm kịp thời đến đời sống tinh thần của các luật sư thành viên. Luật sư bị ốm đau, từ trần hoặc tứ thân phụ mẫu từ trần đều được Ban Chủ nhiệm các Đoàn Luật sư cử đại diện đến thăm hỏi hoặc phúng viếng.

III. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Việc chậm củng cố tổ chức nhân sự Liên đoàn đã ảnh hưởng đến hoạt động chung của Liên đoàn trong một, hai năm đầu nhiệm kỳ II.

2. Hiện tượng một số luật sư vi phạm pháp luật và đạo đức nghề nghiệp hay phát ngôn không chính xác, thiếu thận trọng khi phát ngôn trên các mạng xã hội về những vấn đề không thuộc về lĩnh vực hành nghề luật sư và cả những lĩnh vực khác của đời sống kinh tế xã hội đã làm ảnh hưởng đến hình ảnh của đội ngũ luật sư trước Nhà nước và xã hội. Trong khi cả đội ngũ luật sư Việt Nam và Liên đoàn Luật sư Việt Nam đang tích cực đóng góp vào công cuộc cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN để tạo dựng uy tín và vị thế thì những hiện tượng đó đã làm tổn thương đến nghề luật sư và Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

3. Liên đoàn đã hoàn thành và trình Bộ Tư pháp Đề án thành lập Trường Đào tạo Luật sư Việt Nam từ đầu năm 2016 nhưng cho đến nay vẫn chưa được phê duyệt trong khi Luật Luật sư quy định là Liên đoàn Luật sư Việt Nam có trách nhiệm trong đào tạo nghề luật sư, thành lập cơ sở đào tạo nghề luật sư. Trong Chiến lược phát triển nghề luật sư được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cũng cho phép đến năm 2016, Liên đoàn Luật sư Việt Nam tiến hành đào tạo nghề luật sư. Nhưng đến nay, Liên đoàn Luật sư Việt Nam chưa triển khai được, điều đó cũng ảnh hưởng tới công tác đào tạo, bồi dưỡng luật sư, chất lượng đào tạo đội ngũ luật sư, ảnh hưởng tới tâm tư nguyện vọng của đội ngũ luật sư.

4. Về cơ sở vật chất, trụ sở và kinh phí hoạt động, một số khó khăn về cơ sở vật chất, về trụ sở làm việc của Liên đoàn cũng như các Đoàn Luật sư chưa được giải quyết. Hiện tại Liên đoàn Luật sư Việt Nam và Cơ quan đại diện Liên đoàn tại TP. Hồ Chí Minh đang phải thuê trụ sở văn phòng làm việc. Còn đối với các Đoàn Luật sư thì chỉ có 39/63 Đoàn Luật sư có trụ sở làm việc là do UBND tỉnh, thành phố bố trí, còn lại 24 Đoàn Luật sư phải đi thuê hoặc nhờ trụ sở làm việc của các luật sư trong Đoàn Luật sư. Khó khăn về cơ sở vật chất cũng như kinh phí cũng ảnh hưởng đến các hoạt động của Liên đoàn Luật sư Việt Nam cũng như các Đoàn Luật sư. Trong khi tỷ lệ thu phí thành viên của Liên đoàn còn thấp tiếp tục tạo sức ép khó khăn về kinh phí hoạt động chung của Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

5. Về công tác Đảng tại các Đoàn Luật sư, hiện có 28/63 Đoàn Luật sư có tổ chức đảng, trong đó có 22 đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ khối các cơ quan tỉnh, thành phố; số chi bộ còn lại trực thuộc Đảng bộ Sở Tư pháp. Một số Đoàn Luật sư chưa có tổ chức Đảng nên gặp khó khăn khi có sự bất đồng trong bộ máy lãnh đạo của Đoàn Luật sư hoặc phát sinh vấn đề phức tạp trong nội bộ Đoàn Luật sư.

6. Sự phối hợp của luật sư với một số cơ quan tiến hành tố tụng còn gặp khó khăn, đặc biệt cơ quan điều tra và cơ quan kiểm sát trong các quan hệ tố tụng hình sự. Điều này có thể có cả từ 2 phía:

Về phía luật sư còn có một số chưa làm đúng và làm tròn bốn phận khi cung cấp dịch vụ pháp lý cho khách hàng và trách nhiệm phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng.

Về phía các cơ quan tiến hành tố tụng vẫn thiếu một cơ chế pháp lý giám sát kiểm tra những hoạt động của một số cán bộ cản trở quyền hành nghề hợp pháp của luật sư mà không bị xử lý, uốn nắn kịp thời, gây ra những hệ quả tiêu cực tiếp theo từ phía luật sư trong trách nhiệm phối hợp cùng bảo vệ công lý, bảo vệ pháp chế.

IV. THỜI CƠ VÀ THÁCH THỨC CỦA LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM

1. Thuận lợi

1.1. Tình hình kinh tế - xã hội của Việt Nam vẫn đang trong giai đoạn phát triển ổn định, GDP của Việt Nam trong 05 năm trở lại đây đều tăng hơn 6%/năm, riêng năm 2018 đạt trên 7%. Việt Nam đã gia nhập nhiều tổ chức thương mại quốc tế, ký kết nhiều hiệp định hợp tác kinh tế song phương, đa phương với nhiều quốc gia trên thế giới như WTO, Cộng đồng kinh tế ASEAN, CPTPP, VEFTA. Nhiều nhà đầu tư nước ngoài đến làm ăn tại Việt Nam và nhiều doanh nghiệp Việt Nam đã vươn xa làm ăn ở nước ngoài. Đó là những yếu tố cơ bản quan trọng để cho nhiều nghề của Việt Nam phát triển trong đó có nghề luật sư.

1.2. Ít có một nghề nào ở Việt Nam thể chế pháp lý lại được hoàn thiện như nghề luật sư. Tất cả các bản Hiến pháp từ 1949, 1959, 1980, 1992 đến 2013 đều có quy định về luật sư và nghề luật sư. Sau đó là Luật Luật sư 2006, 2012; các Bộ luật Tố tụng hình sự 2003, 2015 đều có quy định về người bào chữa, nhiều đạo luật khác có quy định liên quan đến luật sư, nghề luật sư như Bộ luật tố tụng dân sự, hành chính, Luật trợ giúp pháp lý... đến các văn bản dưới luật như Nghị định 123/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định 137/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP, Thông tư số 10/2014/TT-BTP quy định nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư và Thông tư số 19/2013/TT-BTP hướng dẫn tập sự hành nghề luật sư. Tất cả các văn bản nêu trên đã hình thành nên cơ sở pháp lý làm nền tảng cho việc xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư, nghề luật sư và tổ chức xã hội nghề nghiệp.

1.3. Nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý của xã hội ngày một tăng không chỉ trong lĩnh vực tranh tụng các vụ án hình sự, dân sự, kinh tế, lao động, hành chính mà trong cả hoạt động tư vấn pháp luật cho cá nhân, doanh nghiệp; từ đó đội ngũ luật sư có cơ hội đóng góp vào việc bảo vệ quyền và lợi ích cơ bản của công dân, góp phần vào bảo vệ công lý và bảo vệ pháp chế. Từ đó uy tín và vị thế của nghề luật sư và đội ngũ luật sư ngày càng được khẳng định.

Thực tế trong 30 năm đổi mới vừa qua ở Việt Nam, nhiều vụ án lớn đã có sự tham gia bào chữa của luật sư cho bị can, bị cáo, từ đó đã làm cho hình ảnh của hoạt động xét xử của tòa án dân chủ, văn minh, hiện đại, những phán quyết của tòa án đã làm cho bị cáo tâm phục, khẩu phục, bản thân họ, người thân của họ, cộng đồng xã hội tin vào công lý, công bằng, tin vào pháp luật và tin vào chế độ. Đó là những giá trị vô cùng to lớn mà nghề luật sư, đội ngũ luật sư đã đóng

góp vào công cuộc cải cách tư pháp và xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong những năm vừa qua. Từ đó vị thế và uy tín của nghề luật sư đã dần được ghi nhận và khẳng định.

1.4. Nhận thức của người dân, cộng đồng xã hội đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp đang có nhiều thay đổi theo chiều hướng tích cực khi nhìn nhận, đánh giá và sử dụng dịch vụ pháp lý của luật sư. Mỗi cá nhân, gia đình, doanh nghiệp khi xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp thì việc đầu tiên họ nghĩ và tính đến là phải đi tìm luật sư, nhờ luật sư có uy tín để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho họ. Sau đó, họ mới tính đến là viết đơn thư văn bản như thế nào để khiếu nại, tố cáo hay đề nghị cơ quan nhà nước bảo vệ quyền lợi cho họ. Nghề luật sư như là một trong các yếu tố không thể thiếu được trong việc phát triển nền kinh tế thị trường và xây dựng nhà nước pháp quyền. Vì thế nếu đội ngũ luật sư có cung cấp dịch vụ pháp lý có chất lượng cho khách hàng thì tự bản thân mỗi luật sư, mỗi tổ chức hành nghề luật sư sẽ không hết việc và ngày càng có uy tín. Đó là những thuận lợi cơ bản cho nghề luật sư phát triển.

1.5. Hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam đã tạo cơ hội cho đội ngũ luật sư giao lưu, học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kinh nghiệm quốc tế trong tranh tụng và tư vấn cũng như cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp nước ngoài đến đầu tư, làm ăn tại Việt Nam, các doanh nghiệp Việt Nam làm ăn ở nước ngoài. Qua đó, Việt Nam đã hình thành một đội ngũ luật sư tư vấn kinh tế, thương mại quốc tế. Hiện nay Việt Nam có khoảng gần 1000 luật sư hoạt động trong lĩnh vực này. Đây là những luật sư rất ưu tú của đội ngũ luật sư Việt Nam hiện nay.

2. Thách thức

2.1. Số lượng luật sư Việt Nam tăng nhanh tạo sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trong thị trường dịch vụ pháp lý, yêu cầu và đòi hỏi của xã hội về chất lượng dịch vụ pháp lý, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp đối với luật sư ngày càng cao, đòi hỏi các luật sư phải tự trau dồi kiến thức, hoàn thiện kỹ năng, nâng cao chất lượng hành nghề.

Một số luật sư vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp luật sư vẫn còn, không tránh khỏi làm tổn thương tới nghề luật sư và uy tín của đội ngũ luật sư.

2.2. Nhận thức của một bộ phận người dân và một số cán bộ Nhà nước về vị trí và vai trò của luật sư còn chưa đầy đủ, điều đó cũng ảnh hưởng đến luật sư trong quá trình hành nghề, đặc biệt là khi tham gia vào các vụ án hình sự, một số cán bộ công chức trong cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan điều tra, viện kiểm sát, tòa án còn có dấu hiệu cản trở quyền hành nghề hợp pháp của luật sư.

2.3. Trong giai đoạn cách mạng công nghệ 4.0 hiện nay, khi công nghệ thông tin phát triển, mô hình cung cấp dịch vụ pháp lý cũng đã có nhiều thay đổi, việc cung cấp dịch vụ pháp lý có sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, đã có người không phải là luật sư cũng tham gia cung cấp dịch vụ pháp lý ví dụ: có các giao dịch bất động sản vẫn cung cấp dịch vụ pháp lý mà không phải tổ chức hành nghề luật sư....làm cho thị trường cung cấp dịch vụ pháp lý có nhiều phức tạp.

2.4. Hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa đã dẫn tới việc thực hiện áp dụng pháp luật không chỉ ở trong lãnh thổ một quốc gia, với nhiều thông lệ quốc tế mới có sự đan xen của nhiều hệ thống pháp luật của các nước khác nhau đã đặt ra yêu cầu cho việc cung cấp dịch vụ pháp lý cần có những thay đổi để tương thích với những biến chuyển mới của quốc tế, số lượng luật sư của Việt Nam trong lĩnh vực này còn nhỏ, thiếu kinh nghiệm quốc tế nên đang bị mất thị phần ngay trên sân nhà.

V. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM

1. Củng cố tổ chức bộ máy nhân sự của Thường trực Liên đoàn, các ủy ban và đơn vị trực thuộc Liên đoàn để thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Xây dựng Liên đoàn Luật sư Việt Nam là tổ chức Xã hội nghề nghiệp Luật sư đủ mạnh để có khả năng đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của luật sư, thực hiện chế độ tự quản hiệu quả. Xây dựng các giá trị chuẩn mực của nghề luật sư bảo đảm đội ngũ luật sư Việt Nam sẽ phát triển đông về số lượng, mạnh về chất lượng, có phẩm chất chính trị, tư tưởng đạo đức vững vàng trong sáng, có một trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, có khả năng cung cấp các dịch vụ pháp lý có chất lượng cho cộng đồng xã hội; tạo lập niềm tin vững chắc với Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền địa phương và cộng đồng xã hội. Đồng thời Liên đoàn Luật sư Việt Nam sẽ tăng cường công tác giám sát đạo đức nghề nghiệp luật sư, uốn nắn, giáo dục luật sư có dấu hiệu vi phạm và kiên quyết xử lý kỷ luật các luật sư thoái hóa, biến chất làm trong sạch đội ngũ luật sư.

3. Tập trung vào công tác bồi dưỡng luật sư về phẩm chất chính trị, tư tưởng, Quy tắc Đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư. Đồng thời chú ý tới bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp. Ngoài ra, quan tâm tới

việc bồi dưỡng luật sư ở các lĩnh vực khác theo đặc thù của từng Đoàn Luật sư để từng bước nâng cao chất lượng đồng đều cho đội ngũ luật sư.

4. Tiếp tục củng cố và mở rộng các quan hệ quốc tế, tạo cơ hội cho đội ngũ luật sư giao lưu, trao đổi và học tập với luật sư quốc tế, qua đó, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ luật sư có khả năng hội nhập quốc tế, đáp ứng các yêu cầu hội nhập quốc tế và phát triển của đất nước.

5. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông để quảng bá về Liên đoàn Luật sư Việt Nam và nghề luật sư ở Việt Nam, từng bước nâng cao vị thế của Liên đoàn Luật sư Việt Nam trước Nhà nước và xã hội.

6. Triển khai việc xây dựng trụ sở của Liên đoàn luật sư khang trang to đẹp để có thể tập hợp, đoàn kết đội ngũ luật sư, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị pháp lý được giao.

7. Tổ chức thành công Đại hội các Đoàn Luật sư, tiến tới tổ chức thành công Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ III.

8. Thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị pháp lý được Đảng, Nhà nước giao phó.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Bộ Tư pháp có biện pháp tháo gỡ cho việc thành lập cơ sở đào tạo luật sư thuộc Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

2. Đề nghị các tỉnh, thành ủy thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo việc thành lập tổ chức đảng trong các Đoàn Luật sư.

3. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo UBND các tỉnh, thành phố bố trí trụ sở cho các Đoàn Luật sư (chưa có trụ sở làm việc) và hỗ trợ một phần kinh phí cho hoạt động hành chính của các Đoàn Luật sư.

4. Đề nghị Bộ Tư pháp quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ Liên đoàn Luật sư Việt Nam tổ chức thành công Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ III.

5. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo UBND thành phố Hà Nội hỗ trợ để Liên đoàn Luật sư Việt Nam sớm nhận được đất xây dựng trụ sở Liên đoàn.

VII. KẾT LUẬN

10 năm – một chặng đường Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã góp phần vào xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư và nghề luật sư ở Việt Nam với nhiều kết quả rất đáng ghi nhận trên các mặt công tác và hoạt động. Số lượng luật sư tăng trên 8.000 với chất lượng từng bước được khẳng định đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý của xã hội. Niềm tin của Đảng, Nhà nước và cộng đồng xã hội với Liên đoàn Luật sư Việt Nam và đội ngũ luật sư Việt Nam dần được khẳng

định. Liên đoàn Luật sư Việt Nam đang trở thành cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước và cộng đồng xã hội với đội ngũ luật sư.

Phát huy những kết quả đã đạt được, nhận thức đầy đủ thuận lợi, khó khăn, Liên đoàn Luật sư Việt Nam sẽ tiếp tục phấn đấu để tạo lập niềm tin vững chắc với Đảng, Nhà nước, tiếp tục đóng góp và xây dựng Liên đoàn Luật sư Việt Nam và nghề luật sư ở Việt Nam ngày càng vững mạnh trong những năm sắp tới.